

ĐẠI HỌC KINH TẾ  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
**BAN ĐÀO TẠO**

Số: 62/ĐHKT-ĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 3 năm 2026

## LỊCH THI CAO HỌC THÁNG 4/2026 HỌC TẠI TP.HCM

Kính gửi: Các Trường thành viên, Khoa, Viện, Trung tâm

Ban Đào tạo kính gửi các Trường thành viên, Khoa, Viện, Trung tâm lịch thi kết thúc học phần tháng 4/2026 của học viên học tại TP.HCM. Đề nghị các Trường thành viên, Khoa, Viện, Trung tâm thông báo cho giảng viên và học viên biết để thực hiện các nội dung sau:

1. Học viên chuẩn bị thẻ học viên hoặc CCCD để Cán bộ coi thi kiểm tra theo quy chế.
2. Đối với hình thức thi trực tuyến (ONLINE):

- Phòng thi trong lịch thi dành cho Cán bộ coi thi đến UEH tổ chức thi. Riêng học viên sẽ THI ONLINE.

- Học viên xem lịch thi trên trang thông tin cá nhân <http://student.ueh.edu.vn/>

- Học viên học tại các cơ sở của UEH tại TP. HCM không đủ điều kiện về thiết bị, đường truyền để dự thi trực tuyến (theo Quy định số 4419/QĐ-ĐHKT-KHĐT KT) đăng ký theo link: <http://dangkythi.ueh.edu.vn/> để được xếp thi trực tuyến tại phòng máy tính của UEH.

**Thời hạn học viên đăng ký từ ngày 17/3/2026 đến ngày 18/3/2026. Kết quả đăng ký và thông tin lịch thi sẽ được cập nhật tại <https://daotao.ueh.edu.vn/category/tin-tuc/> vào ngày 29/3/2026.**

- Đề thi trực tuyến được sử dụng tài liệu thì chỉ được sử dụng tài liệu bản cứng, không được sử dụng file mềm hoặc tra cứu trên máy tính và các thiết bị khác.

3. Đối với hình thức thi tập trung:

- Học viên đến trường dự thi theo phòng thi và thời gian thi đúng trên Portal của học viên.

### **Địa điểm thi:**

- Các giảng đường B2 thi tại cơ sở B2 - 279 Nguyễn Tri Phương, Phường Diên Hồng, TP. Hồ Chí Minh (Khu B2)
- Các giảng đường B1 thi tại cơ sở B1 - 279 Nguyễn Tri Phương, Phường Diên Hồng, TP. Hồ Chí Minh (Khu B1)
- Các giảng đường O thi tại cơ sở O - Cơ sở ảo sử dụng cho các hình thức thi trực tuyến

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- B.BDCL&KSNB;
- B.QTHT;
- B.TCKHĐT;
- Website B.ĐT;
- Lưu: VT, B.ĐT.

**KT. TRƯỞNG BAN ĐÀO TẠO  
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**ThS. Võ Thị Tâm**



| STT | Khóa học  | Ngành học                                                 | Lớp HP          | Tên HP                                          | Lớp SV             | #SV Thi | Thứ     | Ngày thi   | HT Thi                               | Giờ BD | Phòng           | CS Thi | Giảng viên                |
|-----|-----------|-----------------------------------------------------------|-----------------|-------------------------------------------------|--------------------|---------|---------|------------|--------------------------------------|--------|-----------------|--------|---------------------------|
| 1   | Khóa 34.2 | Chương trình Công nghệ thiết kế thông tin và truyền thông | 25C1BLO60901302 | Công nghệ chuỗi khối và thế giới ảo             | HPTC.CH34TP2TT01UD | 21      | Thứ Bảy | 11/04/2026 | Thi tập trung tại phòng máy tính     | 08g45  | B2-502 (21)     | B2     | Nguyễn Thành Huy (002609) |
| 2   | Khóa 34.2 | Chương trình Công nghệ thiết kế thông tin và truyền thông | 25C1EXT60901502 | Chuyên đề ngoại khóa                            | CH34TP2TT01UD      | 22      | Thứ Bảy | 18/04/2026 | Tiểu luận có thuyết trình trực tuyến | 06g45  | VPK.CNTTKD (22) | O      | Thái Kim Phụng (001898)   |
| 3   | Khóa 34.2 | Chương trình Kinh doanh quốc tế                           | 25C1EMP60308901 | Khảo lược nghiên cứu thực nghiệm                | CH34TP2IB01NC      | 25      | Thứ Sáu | 10/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình         |        |                 |        | Nguyễn Kim Thảo (000655)  |
| 4   | Khóa 34.2 | Chương trình Kinh doanh quốc tế                           | 25C1FUN60306402 | Các lý thuyết nền tảng trong kinh doanh quốc tế | CH34TP2IB01NC      | 18      | Thứ Sáu | 17/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình         |        |                 |        | Hà Quang An (009595)      |
| 5   | Khóa 34.2 | Chương trình Kinh tế và Quản trị lĩnh vực sức khỏe        | 25C1MAR60300102 | Quản trị marketing trong lĩnh vực sức khỏe      | HPTC.CH34TP2SK01UD | 15      | Thứ Năm | 02/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình         |        |                 |        | Trần Mai Đông (000702)    |



| STT | Khóa học  | Ngành học                                          | Lớp HP          | Tên HP                                       | Lớp SV             | #SV Thi | Thứ     | Ngày thi   | HT Thi                       | Giờ BD | Phòng | CS Thi | Giảng viên                                                                                            |
|-----|-----------|----------------------------------------------------|-----------------|----------------------------------------------|--------------------|---------|---------|------------|------------------------------|--------|-------|--------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 6   | Khóa 34.2 | Chương trình Kinh tế và Quản trị lĩnh vực sức khỏe | 25C1RES60108703 | Phương pháp nghiên cứu kinh tế               | CH34TP2SK01UD      | 15      | Thứ Năm | 16/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Võ Tất Thắng (001432)                                                                                 |
| 7   | Khóa 34.2 | Chương trình Kinh tế và Quản trị lĩnh vực sức khỏe | 25C1SEM60110102 | Báo cáo chuyên đề thực tiễn                  | CH34TP2SK01UD      | 16      | Thứ Năm | 23/04/2026 | Dự án                        |        |       |        | Ngô Hoàng Thảo Trang, Nguyễn Quốc Định, Lê Vĩnh Triền, Lê Thanh Loan (001434, 002857, 009207, 009212) |
| 8   | Khóa 34.2 | Chương trình Ngân hàng                             | 25C1FIN60601703 | Công nghệ tài chính trong lĩnh vực ngân hàng | HPTC.CH34TP2NH01UD | 28      | Thứ Tư  | 15/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Phan Chung Thủy (001126)                                                                              |
| 9   | Khóa 34.2 | Chương trình Ngân hàng                             | 25C1MAN60603303 | Quản trị dự án đầu tư                        | HPTC.CH34TP2NH01UD | 27      | Thứ Ba  | 07/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Hoàng Hải Yến (001544)                                                                                |



| STT | Khóa học  | Ngành học                       | Lớp HP          | Tên HP                                | Lớp SV                 | #SV Thi | Thứ     | Ngày thi   | HT Thi                              | Giờ BD | Phòng       | CS Thi | Giảng viên                                                                                                    |
|-----|-----------|---------------------------------|-----------------|---------------------------------------|------------------------|---------|---------|------------|-------------------------------------|--------|-------------|--------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 10  | Khóa 34.2 | Chương trình Ngân hàng          | 25C1SEM60605103 | Báo cáo chuyên đề thực tiễn           | CH34TP2NH01UD          | 29      | Thứ Tư  | 22/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình        |        |             |        | Hoàng Hải Yến,<br>Đoàn Hà Tuyên,<br>Phạm Quang Thịnh,<br>Nguyễn Chí Trung<br>(001544, 002827, 003100, 003101) |
| 11  | Khóa 34.2 | Chương trình Quản trị công nghệ | 26D1SEM64701602 | Chuyên đề: Đề án kinh doanh thực tiễn | CH34TP2CN02UD (Taiwan) | 31      | Thứ Bảy | 18/04/2026 | Tiểu luận có thuyết trình tập trung | 06g45  | B1-403 (31) | B1     | Nguyễn Bá Sơn (010421)                                                                                        |
| 12  | Khóa 34.2 | Chương trình Tài chính          | 25C1DAT60504502 | Khoa học dữ liệu tài chính            | CH34TP2FN02NC          | 10      | Thứ Bảy | 18/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình        |        |             |        | Vũ Việt Quang (000666)                                                                                        |
| 13  | Khóa 34.2 | Chương trình Tài chính          | 25C1ENT60503204 | Tài chính khởi nghiệp                 | HPTC.CH34TP2FN01UD     | 36      | Thứ Bảy | 11/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình        |        |             |        | Nguyễn Lê Ngân Trang,<br>Nguyễn Thị Diễm Kiều<br>(000066, 009252)                                             |



| STT | Khóa học  | Ngành học              | Lớp HP          | Tên HP                                | Lớp SV             | #SV Thi | Thứ     | Ngày thi   | HT Thi                       | Giờ BD | Phòng       | CS Thi | Giảng viên                                                                   |
|-----|-----------|------------------------|-----------------|---------------------------------------|--------------------|---------|---------|------------|------------------------------|--------|-------------|--------|------------------------------------------------------------------------------|
| 14  | Khóa 34.2 | Chương trình Tài chính | 25C1MER60503004 | Sáp nhập, mua lại và thoái vốn        | HPTC.CH34TP2FN01UD | 41      | Thứ Bảy | 18/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |             |        | Lê Đạt Chí, Lương Thị Thảo, Bùi Văn Huy (000694, 002062, 009200)             |
| 15  | Khóa 34.2 | Chương trình Tài chính | 25C1POR60504105 | Quản lý danh mục đầu tư               | HPTC.CH34TP2FN02NC | 13      | Thứ Bảy | 11/04/2026 | Tự luận tập trung            | 08g45  | B2-408 (13) | B2     | Trần Thị Hải Lý (001153)                                                     |
| 16  | Khóa 34.2 | Chương trình Tài chính | 25C1RES60504402 | Các chủ đề nghiên cứu trong tài chính | CH34TP2FN02NC      | 10      | Thứ Sáu | 24/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |             |        | Phùng Đức Nam, Lê Thị Phương Vy, Tô Công Nguyên Bảo (001146, 001154, 009712) |



| STT | Khóa học  | Ngành học              | Lớp HP          | Tên HP                                            | Lớp SV             | #SV Thi | Thứ      | Ngày thi   | HT Thi                       | Giờ BD | Phòng       | CS Thi | Giảng viên                                                                                              |
|-----|-----------|------------------------|-----------------|---------------------------------------------------|--------------------|---------|----------|------------|------------------------------|--------|-------------|--------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 17  | Khóa 34.2 | Chương trình Tài chính | 25C1SEM60504804 | Báo cáo chuyên đề                                 | CH34TP2FN01UD      | 40      | Thứ Sáu  | 24/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |             |        | Nguyễn Lê Ngân Trang, Trần Ngọc Thơ, Nguyễn Trọng Ý, Nguyễn Thị Thu Hà (000066, 000498, 003004, 003006) |
| 18  | Khóa 34.2 | Kinh doanh thương mại  | 25C1CON60303503 | Hành vi tiêu dùng, khách hàng số                  | HPTC.CH34TP2KM01UD | 17      | Thứ Sáu  | 24/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |             |        | Hồ Xuân Hường (009561)                                                                                  |
| 19  | Khóa 34.2 | Kinh doanh thương mại  | 25C1INT60301301 | Logistics quốc tế                                 | HPTC.CH34TP2KM01UD | 22      | Thứ Sáu  | 17/04/2026 | Dự án                        |        |             |        | Nguyễn Huệ Minh (009388)                                                                                |
| 20  | Khóa 34.2 | Kinh doanh thương mại  | 25C1TRE60308701 | Chuyên đề: Xu hướng môi trường kinh doanh khu vực | CH34TP2KM01UD      | 25      | Thứ Sáu  | 10/04/2026 | Dự án                        |        |             |        | Dương Ngọc Hồng (009389)                                                                                |
| 21  | Khóa 34.2 | Kế toán                | 25C1BUS60401603 | Phân tích chính sách thuế doanh nghiệp            | HPTC.CH34TP2KN01UD | 18      | Chủ Nhật | 12/04/2026 | Tự luận tập trung            | 14g30  | B2-410 (18) | B2     | Lê Quang Cường (000615)                                                                                 |



| STT | Khóa học  | Ngành học | Lớp HP          | Tên HP                                 | Lớp SV             | #SV Thi | Thứ     | Ngày thi   | HT Thi                       | Giờ BD | Phòng       | CS Thi | Giảng viên                                                                                                       |
|-----|-----------|-----------|-----------------|----------------------------------------|--------------------|---------|---------|------------|------------------------------|--------|-------------|--------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 22  | Khóa 34.2 | Kế toán   | 25C1BUS60401604 | Phân tích chính sách thuế doanh nghiệp | HPTC.CH34TP2KN02NC | 22      | Thứ Bảy | 11/04/2026 | Tự luận tập trung            | 08g45  | B2-408 (22) | B2     | Lê Quang Cường (000615)                                                                                          |
| 23  | Khóa 34.2 | Kế toán   | 25C1BUS61102703 | Pháp luật kinh doanh                   | HPTC.CH34TP2KN01UD | 14      | Thứ Sáu | 10/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |             |        | Dương Kim Thế Nguyên (001632)                                                                                    |
| 24  | Khóa 34.2 | Kế toán   | 25C1BUS61102704 | Pháp luật kinh doanh                   | HPTC.CH34TP2KN02NC | 18      | Thứ Sáu | 10/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |             |        | Dương Kim Thế Nguyên (001632)                                                                                    |
| 25  | Khóa 34.2 | Kế toán   | 25C1RES60702002 | Định hướng nghiên cứu kế toán          | CH34TP2KN02NC      | 16      | Thứ Bảy | 18/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |             |        | Phạm Quang Huy, Trịnh Hiệp Thiện, Nguyễn Trí Tri, Phạm Trà Lam, Lê Việt (001435, 001464, 001532, 001601, 001602) |



| STT | Khóa học  | Ngành học    | Lớp HP          | Tên HP                                                        | Lớp SV             | #SV Thi | Thứ      | Ngày thi   | HT Thi                       | Giờ BD | Phòng | CS Thi | Giảng viên                                                                                                            |
|-----|-----------|--------------|-----------------|---------------------------------------------------------------|--------------------|---------|----------|------------|------------------------------|--------|-------|--------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 26  | Khóa 34.2 | Kế toán      | 25C1SEM60703902 | Báo cáo chuyên đề thực tiễn kế toán và kiểm toán              | CH34TP2KN01UD      | 22      | Chủ Nhật | 12/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Phạm Quang Huy, Lê Vũ Ngọc Thanh, Trần Khánh Lâm, Phan Văn Dũng, Đoàn Anh Vũ (001435, 001591, 001959, 002164, 003050) |
| 27  | Khóa 34.2 | Luật kinh tế | 25C1ARB61105202 | Trọng tài và các phương thức giải quyết tranh chấp kinh doanh | HPTC.CH34TP2LA01UD | 21      | Thứ Sáu  | 10/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Nguyễn Thị Thu Hiền, Đinh Khương Duy (009524, 010309)                                                                 |
| 28  | Khóa 34.2 | Luật kinh tế | 25C1COM61106301 | Chuyên đề Luật kinh doanh so sánh                             | HPTC.CH34TP2LA02NC | 31      | Thứ Hai  | 20/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Đoàn Thị Phương Diệp, Nguyễn Ngọc Điện (002303, 009465)                                                               |



| STT | Khóa học  | Ngành học           | Lớp HP          | Tên HP                                                                       | Lớp SV                       | #SV Thi | Thứ     | Ngày thi   | HT Thi                       | Giờ BD | Phòng | CS Thi | Giảng viên                                                                         |
|-----|-----------|---------------------|-----------------|------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|---------|---------|------------|------------------------------|--------|-------|--------|------------------------------------------------------------------------------------|
| 29  | Khóa 34.2 | Luật kinh tế        | 25C1LAW61106401 | Chuyên đề pháp luật kinh doanh số                                            | HPTC.CH34TP2LA02NC           | 31      | Thứ Tư  | 15/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Trần Thăng Long (001995)                                                           |
| 30  | Khóa 34.2 | Luật kinh tế        | 25C1LEG61107002 | Báo cáo Chuyên đề thực tiễn và cập nhật về môi trường pháp lý cho kinh doanh | CH34TP2LA01UD                | 23      | Thứ Ba  | 28/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Trần Huỳnh Thanh Nghị, Trịnh Duy Thuyền, Đào Thị Thu Hằng (000658, 002751, 002938) |
| 31  | Khóa 34.2 | Quản trị kinh doanh | 25C1CON60207802 | Chuyên đề nghiên cứu chuyên ngành quản trị và kinh doanh                     | CH34TP2AD02NC                | 12      | Thứ Tư  | 22/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Lê Nhật Hạng (009028)                                                              |
| 32  | Khóa 34.2 | Quản trị kinh doanh | 25C1MAN60202202 | Phương pháp định lượng dành cho quản trị và quản lý                          | CH34TP2AD02NC                | 10      | Thứ Sáu | 10/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Cao Quốc Việt (000089)                                                             |
| 33  | Khóa 34.2 | Quản trị kinh doanh | 25C1RES60207704 | Thiết kế nghiên cứu dành cho quản trị và kinh doanh                          | CH34TP2AD02NC, CH34TP2IB01NC | 28      | Thứ Tư  | 15/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Nguyễn Thị Mai Trang (001943)                                                      |



| STT | Khóa học  | Ngành học           | Lớp HP          | Tên HP                                | Lớp SV             | #SV Thi | Thứ     | Ngày thi   | HT Thi                          | Giờ BD | Phòng       | CS Thi | Giảng viên                                                                                                     |
|-----|-----------|---------------------|-----------------|---------------------------------------|--------------------|---------|---------|------------|---------------------------------|--------|-------------|--------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 34  | Khóa 34.2 | Quản trị kinh doanh | 25C1SEM60207605 | Chuyên đề: Đề án kinh doanh thực tiễn | CH34TP2AD01UD      | 59      | Thứ Tư  | 22/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình    |        |             |        | Lê Nhật Hạnh (009028)                                                                                          |
| 35  | Khóa 34.2 | Toán kinh tế        | 25C1COR60500202 | Tài chính doanh nghiệp                | HPTC.CH34TP2DC01UD | 9       | Thứ Bảy | 18/04/2026 | Tự luận tập trung               | 08g45  | B2-408 (9)  | B2     | Lê Đạt Chí (000694)                                                                                            |
| 36  | Khóa 34.2 | Toán kinh tế        | 25C1EXT60803902 | Báo cáo chuyên đề ngoại khóa          | CH34TP2DC01UD      | 8       | Thứ Sáu | 24/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình    |        |             |        | Nguyễn Thị Ngọc Miên, Nguyễn Thanh Bình, Lê Bá Thiên, Phan Nguyễn Minh Trường (001895, 003015, 003022, 003278) |
| 37  | Khóa 34.2 | Toán kinh tế        | 25C1FIN60502602 | Lý thuyết tài chính                   | HPTC.CH34TP2DC01UD | 10      | Thứ Bảy | 11/04/2026 | Trắc nghiệm trực tuyến trên LMS | 06g45  | BOX-01 (10) | O      | Lê Thị Hồng Minh (001618)                                                                                      |



| STT | Khóa học  | Ngành học                                                 | Lớp HP          | Tên HP                                | Lớp SV        | #SV Thi | Thứ      | Ngày thi   | HT Thi                               | Giờ BD | Phòng           | CS Thi | Giảng viên                  |
|-----|-----------|-----------------------------------------------------------|-----------------|---------------------------------------|---------------|---------|----------|------------|--------------------------------------|--------|-----------------|--------|-----------------------------|
| 38  | Khóa 35.1 | Chương trình Công nghệ thiết kế thông tin và truyền thông | 25C1DAT60900601 | Biểu diễn trực quan dữ liệu           | CH35TP1TT01UD | 26      | Chủ Nhật | 19/04/2026 | Tiểu luận có thuyết trình trực tuyến | 12g30  | VPK.CNTTKD (26) | O      | Trương Việt Phương (000690) |
| 39  | Khóa 35.1 | Chương trình Kinh doanh quốc tế                           | 25C1BRA60301201 | Quản trị thương hiệu                  | CH35TP1IB01UD | 29      | Thứ Tư   | 29/04/2026 | Dự án                                |        |                 |        | Nguyễn Thanh Minh (000696)  |
| 40  | Khóa 35.1 | Chương trình Kinh doanh quốc tế                           | 25C1GLO60301601 | Marketing toàn cầu                    | CH35TP1IB01UD | 20      | Thứ Tư   | 29/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình         |        |                 |        | Đinh Tiên Minh (000657)     |
| 41  | Khóa 35.1 | Chương trình Kinh doanh quốc tế                           | 25C1SOC60303601 | Marketing xã hội                      | CH35TP1IB01UD | 37      | Thứ Ba   | 28/04/2026 | Dự án                                |        |                 |        | Lê Thị Hồng Minh (009609)   |
| 42  | Khóa 35.1 | Chương trình Kinh tế và Quản trị lĩnh vực sức khỏe        | 25C1HUM60207901 | Quản trị nhân lực cơ sở y tế          | CH35TP1SK01UD | 17      | Thứ Tư   | 29/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình         |        |                 |        | Phan Quốc Tấn (001609)      |
| 43  | Khóa 35.1 | Chương trình Kinh tế và Quản trị lĩnh vực sức khỏe        | 25C1PHA60102401 | Kinh tế dược                          | CH35TP1SK01UD | 15      | Thứ Ba   | 28/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình         |        |                 |        | Võ Xuân Nam (002616)        |
| 44  | Khóa 35.1 | Chương trình Ngân hàng                                    | 25C1CRE60600801 | Rủi ro tín dụng và chính sách cho vay | CH35TP1NH01UD | 25      | Thứ Ba   | 28/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình         |        |                 |        | Lê Tấn Phước (000450)       |



| STT | Khóa học  | Ngành học                                                 | Lớp HP          | Tên HP                                | Lớp SV        | #SV Thi | Thứ     | Ngày thi   | HT Thi                       | Giờ BD | Phòng | CS Thi | Giảng viên                  |
|-----|-----------|-----------------------------------------------------------|-----------------|---------------------------------------|---------------|---------|---------|------------|------------------------------|--------|-------|--------|-----------------------------|
| 45  | Khóa 35.1 | Chương trình Ngân hàng                                    | 25C1CRE60600802 | Rủi ro tín dụng và chính sách cho vay | CH35TP1NH02UD | 18      | Thứ Ba  | 28/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Nguyễn Thanh Phong (000664) |
| 46  | Khóa 35.1 | Chương trình Ngân hàng                                    | 25C1FIN60603201 | Lập kế hoạch và giám sát tài chính    | CH35TP1NH01UD | 27      | Thứ Năm | 23/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Phạm Phú Quốc (002366)      |
| 47  | Khóa 35.1 | Chương trình Ngân hàng                                    | 25C1FIN60603202 | Lập kế hoạch và giám sát tài chính    | CH35TP1NH02UD | 17      | Thứ Tư  | 29/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Phạm Phú Quốc (002366)      |
| 48  | Khóa 35.1 | Chương trình Ngân hàng                                    | 25C1INT60600901 | Ngân hàng đầu tư                      | CH35TP1NH01UD | 23      | Thứ Tư  | 29/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Hoàng Hải Yến (001544)      |
| 49  | Khóa 35.1 | Chương trình Ngân hàng                                    | 25C1INT60600902 | Ngân hàng đầu tư                      | CH35TP1NH02UD | 18      | Thứ Tư  | 29/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Hoàng Hải Yến (001544)      |
| 50  | Khóa 35.1 | Chương trình Quản trị bền vững doanh nghiệp và môi trường | 25C1COR61701001 | Báo cáo bền vững doanh nghiệp         | CH35TP1SM01UD | 39      | Thứ Ba  | 28/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Bùi Thị Mai Hoài (000491)   |



| STT | Khóa học  | Ngành học                                                 | Lớp HP          | Tên HP                            | Lớp SV        | #SV Thi | Thứ     | Ngày thi   | HT Thi                       | Giờ BD | Phòng | CS Thi | Giảng viên                  |
|-----|-----------|-----------------------------------------------------------|-----------------|-----------------------------------|---------------|---------|---------|------------|------------------------------|--------|-------|--------|-----------------------------|
| 51  | Khóa 35.1 | Chương trình Quản trị bền vững doanh nghiệp và môi trường | 25C1IOT61701101 | Công nghệ kết nối vạn vật         | CH35TP1SM01UD | 39      | Thứ Tư  | 29/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Hoàng Anh (002621)          |
| 52  | Khóa 35.1 | Chương trình Quản trị bền vững doanh nghiệp và môi trường | 25C1POL61701701 | Kiểm soát và ngăn ngừa ô nhiễm    | CH35TP1SM01UD | 39      | Thứ Tư  | 29/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Lê Hữu Quỳnh Anh (002853)   |
| 53  | Khóa 35.1 | Chương trình Quản trị bệnh viện                           | 25C1HUM60203301 | Quản trị nguồn nhân lực y tế      | CH35TP1BV01UD | 17      | Thứ Bảy | 25/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Nguyễn Văn Chương (001901)  |
| 54  | Khóa 35.1 | Chương trình Quản trị bệnh viện                           | 25C1MAN60203601 | Quản trị công nghệ thông tin y tế | CH35TP1BV01UD | 17      | Thứ Năm | 23/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Thái Kim Phụng (001898)     |
| 55  | Khóa 35.1 | Chương trình Quản trị bệnh viện                           | 25C1QUA60203401 | Quản trị chất lượng cơ sở y tế    | CH35TP1BV01UD | 17      | Thứ Ba  | 28/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Ngô Thị Ánh (000215)        |
| 56  | Khóa 35.1 | Chương trình Quản trị nhân lực                            | 25C1LEA60208301 | Lãnh đạo                          | CH35TP1HR01UD | 35      | Thứ Tư  | 29/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Trương Nữ Tô Giang (009410) |



| STT | Khóa học  | Ngành học                      | Lớp HP          | Tên HP                | Lớp SV        | #SV Thi | Thứ      | Ngày thi   | HT Thi                       | Giờ BD | Phòng       | CS Thi | Giảng viên                    |
|-----|-----------|--------------------------------|-----------------|-----------------------|---------------|---------|----------|------------|------------------------------|--------|-------------|--------|-------------------------------|
| 57  | Khóa 35.1 | Chương trình Quản trị nhân lực | 25C1REW60208101 | Quản trị đại ngộ      | CH35TP1HR01UD | 35      | Thứ Tư   | 29/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |             |        | Trần Thị Kim Dung (000341)    |
| 58  | Khóa 35.1 | Chương trình Quản trị nhân lực | 25C1TAL60205201 | Quản trị nhân tài     | CH35TP1HR01UD | 34      | Thứ Ba   | 28/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |             |        | Phan Quốc Tấn (001609)        |
| 59  | Khóa 35.1 | Chương trình Tài chính         | 25C1BEH60503101 | Tài chính hành vi     | CH35TP1FN01UD | 27      | Thứ Tư   | 29/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |             |        | Phạm Thị Ngọc Dung (002937)   |
| 60  | Khóa 35.1 | Chương trình Tài chính         | 25C1BEH60503102 | Tài chính hành vi     | CH35TP1FN02UD | 39      | Thứ Tư   | 29/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |             |        | Lê Thị Phương Vy (001154)     |
| 61  | Khóa 35.1 | Chương trình Tài chính         | 25C1BEH60503103 | Tài chính hành vi     | CH35TP1FN03NC | 50      | Thứ Bảy  | 25/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |             |        | Lê Thị Phương Vy (001154)     |
| 62  | Khóa 35.1 | Chương trình Tài chính         | 25C1COR60502901 | Định giá doanh nghiệp | CH35TP1FN01UD | 31      | Thứ Bảy  | 18/04/2026 | Tự luận tập trung            | 06g45  | B2-408 (31) | B2     | Huỳnh Thị Cẩm Hà (001617)     |
| 63  | Khóa 35.1 | Chương trình Tài chính         | 25C1COR60502902 | Định giá doanh nghiệp | CH35TP1FN02UD | 33      | Chủ Nhật | 12/04/2026 | Tự luận tập trung            | 17g30  | B2-410 (33) | B2     | Nguyễn Thị Uyên Uyên (000507) |



| STT | Khóa học  | Ngành học                   | Lớp HP          | Tên HP                                 | Lớp SV        | #SV Thi | Thứ      | Ngày thi   | HT Thi                           | Giờ BD | Phòng       | CS Thi | Giảng viên                           |
|-----|-----------|-----------------------------|-----------------|----------------------------------------|---------------|---------|----------|------------|----------------------------------|--------|-------------|--------|--------------------------------------|
| 64  | Khóa 35.1 | Chương trình Tài chính      | 25C1DER60503401 | Sản phẩm phái sinh                     | CH35TP1FN01UD | 13      | Thứ Bảy  | 18/04/2026 | Trắc nghiệm và tự luận tập trung | 08g45  | B2-408 (13) | B2     | Quách Doanh Nghiệp (001566)          |
| 65  | Khóa 35.1 | Chương trình Tài chính      | 25C1DER60503402 | Sản phẩm phái sinh                     | CH35TP1FN02UD | 18      | Chủ Nhật | 12/04/2026 | Trắc nghiệm và tự luận tập trung | 17g30  | B2-411 (18) | B2     | Nguyễn Hoàng Thụy Bích Trâm (001915) |
| 66  | Khóa 35.1 | Chương trình Tài chính      | 25C1QUA60503301 | Tài chính định lượng                   | CH35TP1FN01UD | 45      | Thứ Ba   | 28/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình     |        |             |        | Phùng Đức Nam (001146)               |
| 67  | Khóa 35.1 | Chương trình Tài chính      | 25C1QUA60503303 | Tài chính định lượng                   | CH35TP1FN03NC | 30      | Thứ Năm  | 23/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình     |        |             |        | Trần Hoài Nam (009440)               |
| 68  | Khóa 35.1 | Chương trình Tài chính công | 25C1ADV60402401 | Thuế quốc tế nâng cao                  | CH35TP1PF01UD | 29      | Thứ Tư   | 29/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình     |        |             |        | Trần Trung Kiên (000063)             |
| 69  | Khóa 35.1 | Chương trình Tài chính công | 25C1FIN60400501 | Quản lý tài chính - ngân sách nhà nước | CH35TP1PF01UD | 26      | Thứ Ba   | 28/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình     |        |             |        | Đặng Văn Cường (001452)              |
| 70  | Khóa 35.1 | Chương trình Tài chính công | 25C1SUS61700201 | Tài chính bền vững                     | CH35TP1PF01UD | 28      | Thứ Tư   | 29/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình     |        |             |        | Bùi Thị Mai Hoài (000491)            |



| STT | Khóa học  | Ngành học             | Lớp HP          | Tên HP                                                  | Lớp SV        | #SV Thi | Thứ     | Ngày thi   | HT Thi                       | Giờ BD | Phòng | CS Thi | Giảng viên                                          |
|-----|-----------|-----------------------|-----------------|---------------------------------------------------------|---------------|---------|---------|------------|------------------------------|--------|-------|--------|-----------------------------------------------------|
| 71  | Khóa 35.1 | Kinh doanh thương mại | 25C1COM60305701 | Thương mại trong kỹ nguyên số                           | CH35TP1KM01UD | 27      | Thứ Bảy | 25/04/2026 | Dự án                        |        |       |        | Đỗ Thị Hải Ninh (009354)                            |
| 72  | Khóa 35.1 | Kinh doanh thương mại | 25C1GLO60301602 | Marketing toàn cầu                                      | CH35TP1KM01UD | 27      | Thứ Tư  | 29/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Đặng Văn Thạc (002529)                              |
| 73  | Khóa 35.1 | Kinh doanh thương mại | 25C1SAL60307801 | Quản trị bán hàng và kinh doanh số                      | CH35TP1KM01UD | 45      | Thứ Năm | 23/04/2026 | Dự án                        |        |       |        | Đinh Tiên Minh (000657)                             |
| 74  | Khóa 35.1 | Kinh tế chính trị     | 25C1INT61000901 | Giới thiệu tác phẩm kinh điển của Chủ nghĩa Mác - Lênin | CH35TP1KC01NC | 8       | Thứ Tư  | 29/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Nguyễn Minh Tuấn (000023)                           |
| 75  | Khóa 35.1 | Kinh tế chính trị     | 25C1LOG61000201 | Logic học                                               | CH35TP1KC01NC | 8       | Thứ Ba  | 28/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Bùi Xuân Thanh (000430)                             |
| 76  | Khóa 35.1 | Kinh tế phát triển    | 25C1LAB60107801 | Kinh tế lao động                                        | CH35TP1DE01NC | 23      | Thứ Tư  | 29/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Vũ Hải Anh, Nguyễn Trần Minh Thành (001541, 001733) |
| 77  | Khóa 35.1 | Kinh tế phát triển    | 25C1PUB60403001 | Tài chính công                                          | CH35TP1DE01NC | 23      | Thứ Ba  | 28/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Đặng Văn Cường (001452)                             |



| STT | Khóa học  | Ngành học    | Lớp HP          | Tên HP                                                  | Lớp SV        | #SV Thi | Thứ      | Ngày thi   | HT Thi                              | Giờ BD | Phòng       | CS Thi | Giảng viên                                           |
|-----|-----------|--------------|-----------------|---------------------------------------------------------|---------------|---------|----------|------------|-------------------------------------|--------|-------------|--------|------------------------------------------------------|
| 78  | Khóa 35.1 | Kế toán      | 25C1ANA60702802 | Phân tích dữ liệu kế toán                               | CH35TP1KN02NC | 39      | Thứ Bảy  | 25/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình        |        |             |        | Phan Thị Bảo Quyên, Nguyễn Hà Thanh (001568, 002510) |
| 79  | Khóa 35.1 | Kế toán      | 25C1DES60703501 | Thiết kế nghiên cứu kế toán                             | CH35TP1KN02NC | 17      | Chủ Nhật | 19/04/2026 | Tiểu luận có thuyết trình tập trung | 12g30  | B1-409 (17) | B1     | Phạm Trà Lam (001601)                                |
| 80  | Khóa 35.1 | Luật kinh tế | 25C1COM61100702 | Luật cạnh tranh trong bối cảnh toàn cầu                 | CH35TP1LA02NC | 22      | Thứ Tư   | 29/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình        |        |             |        | Lữ Lâm Uyên (001069)                                 |
| 81  | Khóa 35.1 | Marketing    | 25C1AIB60303401 | Trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong phân tích Marketing | CH35TP1MR01UD | 47      | Thứ Tư   | 29/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình        |        |             |        | Trần Mai Đông (000702)                               |
| 82  | Khóa 35.1 | Marketing    | 25C1DIG60309201 | Sáng tạo nội dung kỹ thuật số trong quảng cáo           | CH35TP1MR01UD | 27      | Thứ Ba   | 28/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình        |        |             |        | Đỗ Thị Hải Ninh (009354)                             |
| 83  | Khóa 35.1 | Marketing    | 25C1DIG60309202 | Sáng tạo nội dung kỹ thuật số trong quảng cáo           | CH35TP1MR02NC | 15      | Thứ Ba   | 28/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình        |        |             |        | Đỗ Thị Hải Ninh (009354)                             |



| STT | Khóa học  | Ngành học           | Lớp HP          | Tên HP                                | Lớp SV        | #SV Thi | Thứ     | Ngày thi   | HT Thi                       | Giờ BD | Phòng | CS Thi | Giảng viên                                         |
|-----|-----------|---------------------|-----------------|---------------------------------------|---------------|---------|---------|------------|------------------------------|--------|-------|--------|----------------------------------------------------|
| 84  | Khóa 35.1 | Marketing           | 25C1GLO60301603 | Marketing toàn cầu                    | CH35TP1MR01UD | 30      | Thứ Tư  | 29/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Nguyễn Đông Phong, Hoàng Cửu Long (000295, 001587) |
| 85  | Khóa 35.1 | Quản trị kinh doanh | 25C1ADV60206901 | Triển khai chiến lược chuyên sâu      | CH35TP1AD01UD | 42      | Thứ Năm | 23/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Phạm Xuân Lan (000224)                             |
| 86  | Khóa 35.1 | Quản trị kinh doanh | 25C1ADV60206902 | Triển khai chiến lược chuyên sâu      | CH35TP1AD02UD | 50      | Thứ Bảy | 25/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Trần Đăng Khoa (001614)                            |
| 87  | Khóa 35.1 | Quản trị kinh doanh | 25C1ADV60206903 | Triển khai chiến lược chuyên sâu      | CH35TP1AD03UD | 38      | Thứ Sáu | 24/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Hồ Đức Hùng (000217)                               |
| 88  | Khóa 35.1 | Quản trị kinh doanh | 25C1ADV60206904 | Triển khai chiến lược chuyên sâu      | CH35TP1AD05UD | 23      | Thứ Tư  | 29/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Hồ Đức Hùng (000217)                               |
| 89  | Khóa 35.1 | Quản trị kinh doanh | 25C1ADV60206906 | Triển khai chiến lược chuyên sâu      | CH35TP1AD06NC | 15      | Thứ Tư  | 29/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Phạm Xuân Lan (000224)                             |
| 90  | Khóa 35.1 | Quản trị kinh doanh | 25C1CRI60207101 | Tư duy phân tích và giải quyết vấn đề | CH35TP1AD01UD | 46      | Thứ Ba  | 28/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Võ Xuân Vinh (001833)                              |



| STT | Khóa học  | Ngành học           | Lớp HP          | Tên HP                                | Lớp SV        | #SV Thi | Thứ     | Ngày thi   | HT Thi                       | Giờ BD | Phòng | CS Thi | Giảng viên              |
|-----|-----------|---------------------|-----------------|---------------------------------------|---------------|---------|---------|------------|------------------------------|--------|-------|--------|-------------------------|
| 91  | Khóa 35.1 | Quản trị kinh doanh | 25C1CRI60207102 | Tư duy phân tích và giải quyết vấn đề | CH35TP1AD02UD | 37      | Thứ Năm | 23/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Hà Kiên Tân (010088)    |
| 92  | Khóa 35.1 | Quản trị kinh doanh | 25C1CRI60207103 | Tư duy phân tích và giải quyết vấn đề | CH35TP1AD03UD | 13      | Thứ Ba  | 28/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Trần Nha Ghi (010066)   |
| 93  | Khóa 35.1 | Quản trị kinh doanh | 25C1CRI60207104 | Tư duy phân tích và giải quyết vấn đề | CH35TP1AD05UD | 26      | Thứ Ba  | 28/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Võ Xuân Vinh (001833)   |
| 94  | Khóa 35.1 | Quản trị kinh doanh | 25C1CRI60207105 | Tư duy phân tích và giải quyết vấn đề | CH35TP1AD04NC | 49      | Thứ Ba  | 28/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Trần Đăng Khoa (001614) |
| 95  | Khóa 35.1 | Quản trị kinh doanh | 25C1CRI60207106 | Tư duy phân tích và giải quyết vấn đề | CH35TP1AD06NC | 26      | Thứ Ba  | 28/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Trần Nha Ghi (010066)   |
| 96  | Khóa 35.1 | Quản trị kinh doanh | 25C1ENT60207001 | Quản trị rủi ro doanh nghiệp          | CH35TP1AD01UD | 45      | Thứ Bảy | 25/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Võ Xuân Vinh (001833)   |
| 97  | Khóa 35.1 | Quản trị kinh doanh | 25C1ENT60207004 | Quản trị rủi ro doanh nghiệp          | CH35TP1AD05UD | 21      | Thứ Tư  | 29/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Võ Xuân Vinh (001833)   |



| STT | Khóa học  | Ngành học                       | Lớp HP          | Tên HP                                    | Lớp SV              | #SV Thi | Thứ      | Ngày thi   | HT Thi                       | Giờ BD | Phòng | CS Thi | Giảng viên                  |
|-----|-----------|---------------------------------|-----------------|-------------------------------------------|---------------------|---------|----------|------------|------------------------------|--------|-------|--------|-----------------------------|
| 98  | Khóa 35.1 | Quản trị kinh doanh             | 25C1ENT60207005 | Quản trị rủi ro doanh nghiệp              | CH35TP1AD04NC       | 13      | Thứ Tư   | 29/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Nguyễn Hữu Thọ (001610)     |
| 99  | Khóa 35.1 | Thống kê kinh tế                | 25C1NAT60800301 | Hệ thống tài khoản quốc gia               | CH35TP1TK01UD       | 12      | Thứ Năm  | 23/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Nguyễn Thanh Bình (003015)  |
| 100 | Khóa 35.1 | Toán kinh tế                    | 25C1APP60802701 | Khoa học dữ liệu ứng dụng                 | CH35TP1DC01UD       | 11      | Thứ Sáu  | 24/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Lê Xuân Trường (001764)     |
| 101 | Khóa 35.2 | Chương trình Quản trị công nghệ | 26D1INT64700801 | Trí tuệ nhân tạo trong quản trị công nghệ | HPTC.CH35TP2CNF01UD | 17      | Chủ Nhật | 26/04/2026 | Dự án                        |        |       |        | Nguyễn Thiên Bảo (028012)   |
| 102 | Khóa 35.2 | Kinh tế chính trị               | 26D1ECO60103801 | Quản lý kinh tế                           | HPTC.CH35TP2KC01NC  | 8       | Thứ Tư   | 15/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Hồ Quốc Thông (009416)      |
| 103 | Khóa 35.2 | Toán kinh tế                    | 26D1MAT60803601 | Mô hình toán kinh tế                      | HPTC.CH35TP2DC01UD  | 11      | Thứ Tư   | 15/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Nguyễn Thị Thu Vân (002261) |
| 104 | Khóa 35.3 | Quản lý công                    | 25C1INT61202703 | Nhập môn chính sách công                  | CH35TP3QC01UD       | 24      | Thứ Tư   | 29/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Phạm Thái Bình (009697)     |



| STT | Khóa học  | Ngành học    | Lớp HP          | Tên HP                    | Lớp SV        | #SV Thi | Thứ    | Ngày thi   | HT Thi                       | Giờ BD | Phòng | CS Thi | Giảng viên               |
|-----|-----------|--------------|-----------------|---------------------------|---------------|---------|--------|------------|------------------------------|--------|-------|--------|--------------------------|
| 105 | Khóa 35.3 | Quản lý công | 25C1PUB61200603 | Quản trị các tổ chức công | CH35TP3QC01UD | 32      | Thứ Tư | 22/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Nguyễn Minh Đỗi (003089) |
| 106 | Khóa 35.3 | Quản lý công | 25C1PUB61201004 | Quản trị nhà nước         | CH35TP3QC01UD | 24      | Thứ Tư | 15/04/2026 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Nguyễn Minh Đỗi (003089) |

